

Số: /CTr-LĐLĐ

Nghệ An, ngày tháng 10 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”

Thực hiện Chương trình hành động số 02/CTr-TLĐ ngày 20/7/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng Cộng sản Việt Nam và Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới; Chương trình số 19-CTr/TU, ngày 01/07/2021 của Tỉnh ủy Nghệ An về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kế hoạch số 58-KH/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 02-NQ/TW*), Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Nghệ An ban hành Chương trình hành động như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Chương trình hành động, Kế hoạch của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Tỉnh ủy Nghệ An, phù hợp với tình hình, điều kiện của công chức, viên chức, lao động (CCVCLĐ) và Công đoàn tỉnh Nghệ An.

- Chương trình hành động là cơ sở để các cấp công đoàn tỉnh Nghệ An xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện tại cấp mình, tạo sự thống nhất trong hành động, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị trong hệ thống công đoàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức triển khai thực hiện phải quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tạo bước chuyển mạnh trong toàn hệ thống, nỗ lực phấn đấu cao nhất, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU

1. Chỉ tiêu hàng năm

- 100% đơn vị có tổ chức công đoàn với trên 90% công nhân, viên chức lao động được tham gia học tập, quán triệt, tiếp nhận thông tin về chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật lao động của Nhà nước, các nghị

quyết của công đoàn nội quy, quy chế, quy định của địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Phát triển được 7.500 đoàn viên công đoàn là công nhân lao động trong các doanh nghiệp.

- Có 100% cơ quan hành chính, sự nghiệp, DNNN tổ chức hội nghị dân chủ đạt chất lượng; trên 80% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức hội nghị người lao động; 80% trở lên số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.

- Phần đầu có 20% số đoàn viên trở lên được hưởng các sản phẩm, dịch vụ ưu đãi từ các đối tác đã ký kết chương trình phối hợp; 100% đoàn viên được thăm hỏi, hỗ trợ khi có hoàn cảnh khó khăn; 80% đoàn viên, người lao động được tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tham quan, nghỉ mát do công đoàn tổ chức hoặc phối hợp tổ chức.

- Bình quân mỗi công đoàn cơ sở giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét, bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.

- Có trên 85% công đoàn cơ sở cơ quan hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, 60% công đoàn cơ sở khu vực doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài nhà nước, nghiệp đoàn đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% số thu kinh phí công đoàn của đơn vị; 100% các cấp công đoàn thực hiện công khai tài chính theo quy định của Tổng Liên đoàn; 100% công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở được kiểm tra, quyết toán tài chính đồng cấp.

2. Chỉ tiêu theo giai đoạn

2.1. Đến năm 2023:

- Phần đầu toàn tỉnh có 175.000 đoàn viên công đoàn, trong đó khoảng 46% đoàn viên là công nhân lao động trong các doanh nghiệp;

- Trên 80% các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể, tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc.

- Phần đầu có 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước, 70% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đủ điều kiện thành lập được Ban nữ công quản chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Phần đầu có ít nhất 65% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

- Phần đầu thu tài chính công đoàn đạt 90% so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; 100% các đơn vị kinh tế, sự nghiệp của tổ chức công đoàn được đổi mới, sắp xếp hướng tới hoạt động hiệu quả.

- Triển khai thi công dự án xây dựng thiết chế công đoàn tại Khu công nghiệp Bắc Vinh; dự án nâng cấp, sửa chữa Nhà Văn hóa lao động tỉnh.

2.2. Đến năm 2025:

Phần đầu toàn tỉnh có 190.000 đoàn viên công đoàn, trong đó khoảng 50% đoàn viên là công nhân lao động trong các doanh nghiệp; 100% doanh nghiệp có từ 25 công nhân lao động trở lên thành lập được tổ chức công đoàn cơ sở, tỷ lệ tập hợp đoàn viên đạt 95%;

- Trên 80% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc.

- Phần đầu có ít nhất 70% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

- Phần đầu có 100% công đoàn cơ sở khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước, 85% trở lên công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước đủ điều kiện thành lập được Ban nữ công quân chủng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Phần đầu thu tài chính công đoàn đạt 95% so với số phải thu kinh phí và đoàn phí công đoàn; 100% các đơn vị kinh tế, sự nghiệp của tổ chức công đoàn được đổi mới, sắp xếp hướng tới hoạt động hiệu quả.

2.3. Đến năm 2030:

- Phần đầu đạt 230.000 đoàn viên công đoàn, trong đó khoảng trên 60% đoàn viên là công nhân lao động trong các doanh nghiệp; có từ 90% trở lên người lao động trong các doanh nghiệp có công đoàn là đoàn viên công đoàn; những nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp, tham gia một số hoạt động của công đoàn.

- Phần đầu có 85% đơn vị, doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể, tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc.

- Phần đầu có ít nhất 75% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

- Phần đầu 100% khu công nghiệp trên địa bàn toàn tỉnh đều có các thiết chế phục vụ công nhân lao động.

2.4. Đến năm 2045:

- Hầu hết người lao động tại cơ sở là đoàn viên công đoàn.

- 99% doanh nghiệp có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể, tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại tại nơi làm việc.

- Phần đầu có ít nhất 99% số vụ việc của đoàn viên, tổ chức công đoàn có nhu cầu tư vấn, tranh tụng sẽ có đại diện công đoàn tham gia.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, tinh thần tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống quê hương, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Nghệ An hiện đại, lớn mạnh

- Tổ chức tuyên truyền, nghiên cứu, quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam cùng các chỉ thị, nghị quyết khác có liên quan.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tuyên truyền để người sử dụng lao động, cán bộ, đoàn viên và người lao động nhận diện các hành vi lợi dụng việc thành lập và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp để xâm phạm an ninh quốc gia, gây mất trật tự an toàn xã hội.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, gắn với

thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30/10/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ”; Quy định số 2993-QĐ/TU, ngày 8/7/2019 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp của tỉnh Nghệ An; Triển khai sâu rộng chuyên đề toàn khóa Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị, lịch sử quan trọng của Đảng, đất nước, của tỉnh Nghệ An và của tổ chức công đoàn. Qua đó, giúp đoàn viên, CCVCLĐ nhận thức sâu sắc, toàn diện về giai cấp, về Đảng, về chế độ, về công đoàn và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân. Khích lệ lòng yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc; giữ vững bản lĩnh chính trị, tăng sức đề kháng đối với các văn hóa phẩm độc hại, thông tin tiêu cực chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ đoàn viên, người lao động với tổ chức công đoàn.

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước cho công nhân; bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, giác ngộ giai cấp, trình độ, kỹ năng, tác phong công nghiệp, ý thức kỷ luật, ý thức pháp luật cho đoàn viên, người lao động; triển khai các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng, lôi kéo, kích động công nhân, người lao động ngừng việc tập thể, đình công trái pháp luật, gây rối, làm mất an ninh, trật tự.

- Nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử Công đoàn Nghệ An, chuyên mục Lao động và Công đoàn trên Báo Nghệ An, Đài Phát thanh, Truyền hình Nghệ An và các trang tin facebook, nhóm Zalo; nghiên cứu xây dựng kênh You Tube công đoàn để truyền tải thông tin kịp thời đến với đông đảo đoàn viên, người lao động. Chú trọng ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ số, công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thông tin, tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội trong hệ thống công đoàn tỉnh Nghệ An.

2. Đổi mới nâng cao chất lượng tham gia góp ý xây dựng chính sách pháp luật, các chương trình, kế hoạch có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động; phát triển đa dạng, hiệu quả các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động

- Tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, người sử dụng lao động rà soát, bổ sung, hoàn thiện các chủ trương, chính sách, quy chế, quy định của địa phương, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan đến người lao động. Chủ động đề xuất và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý Nhà nước tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật có liên quan đến quyền, lợi ích của đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn, kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt hoạt động giám sát, phản biện xã hội của tổ chức Công đoàn theo quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/2/2013 của Bộ

Chính trị, về ban hành quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội.

- Chủ động đề xuất với cấp ủy, chính quyền, các sở, ban ngành cùng cấp ký kết các chương trình, quy chế phối hợp, kế hoạch hoạt động nhằm kịp thời chăm lo, bảo vệ quyền lợi, giải quyết những vấn đề khó khăn, bức thiết của đoàn viên, người lao động, tập trung trước hết về vấn đề nhà ở, trường học, bệnh viện, siêu thị, nơi vui chơi giải trí, cải thiện môi trường làm việc, xử lý các tình huống đột xuất ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập của người lao động; đảm bảo an ninh, trật tự tại các khu công nghiệp, khu nhà ở công nhân; tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương với công nhân lao động; đề xuất ưu tiên dành nguồn quỹ đất để xây dựng nhà ở xã hội cho công nhân lao động theo tinh thần Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 1/4/2021 của Chính phủ của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức, đơn vị kinh tế, xã hội xây dựng các chương trình phối hợp, thỏa thuận hợp tác, chương trình phúc lợi có tính lâu dài, toàn diện, tạo sức mạnh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động công đoàn, huy động các nguồn lực chăm lo lợi ích cho đoàn viên. Tiếp tục phát triển các mô hình hoạt động hiệu quả như: Nâng cao “Chất lượng bữa ăn ca”, “Chương trình phúc lợi đoàn viên”, Chương trình “Tết Sum vầy”, “Mái ấm công đoàn”, các hoạt động “Tháng công nhân”, “Tháng hành động về An toàn vệ sinh lao động”...

- Tiếp tục triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong Nghị quyết Đại Hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII và Đại hội Công đoàn tỉnh Nghệ An lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2018 – 2023. Chú trọng vào các khâu đột phá đã được Liên đoàn Lao động tỉnh cụ thể hóa thành các chương trình, đề án.

3. Tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho công nhân

- Chủ động đề xuất với người sử dụng lao động tạo điều kiện về thời gian, cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí mở lớp đào tạo nâng cao tay nghề hoặc cử người lao động tham gia các lớp nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; phối hợp tổ chức các cuộc thi nâng cao tay nghề, thợ giỏi trong công nhân. Có các hình thức động viên, khuyến khích người lao động tự học nâng cao kiến thức, học thêm ngoại ngữ, tin học... để dễ dàng tiếp cận với công nghệ, máy móc hiện đại, tăng cơ hội ổn định việc làm hoặc tìm kiếm việc làm mới tốt hơn.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động người lao động tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ học vấn, tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp gắn với các phong trào thi đua cụ thể của từng ngành, nghề, đơn vị, với chương trình học tập “Nâng cao hiểu biết chính trị - pháp luật”; tuyên truyền, vận động, xây dựng các mô hình thực tế giúp người lao động nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động thích ứng với môi trường lao động mới và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Từng bước nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo của Trường Cao đẳng Nghề Kinh Tế - Kỹ Thuật Số 1 Nghệ An. Liên kết, đồng hành cùng doanh nghiệp trong công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tranh thủ nguồn lực các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp lớn có trình độ công nghệ cao để đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

4. Đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn phù hợp với số lượng, cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của đoàn viên, người lao động và yêu cầu hội nhập quốc tế.

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo và tổ chức hoạt động công đoàn theo hướng khoa học, sáng tạo, hướng về cơ sở, phù hợp với từng đối tượng đoàn viên, người lao động. Bám sát chức năng của tổ chức công đoàn để tập trung nguồn lực, xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi, tập trung là chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động.

- Đẩy mạnh xây dựng và ứng dụng về chuyên đổi số, hệ thống phòng họp trực tuyến, thực hiện “Văn phòng điện tử”, ứng dụng mạnh mẽ, sâu rộng công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn.

- Quan tâm hơn nữa công tác chỉ đạo hoạt động nữ công các cấp công đoàn, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nữ CCVCLĐ; động viên, phát huy vai trò của nữ CCVCLĐ ở cơ quan, đơn vị cũng như trong gia đình. Đẩy mạnh việc thành lập, kiện toàn gắn với nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công quản chúng tại các doanh nghiệp.

- Đổi mới việc theo dõi, đánh giá, xếp loại chất lượng công đoàn phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Tập trung củng cố, kiện toàn các công đoàn cơ sở yếu kém và có các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ cán bộ công đoàn cơ sở tại doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Nhà Văn hóa lao động, hướng vào nhiệm vụ trọng tâm là tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, chăm lo đời sống tinh thần cho CCVCLĐ trên toàn tỉnh.

5. Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tập trung nguồn lực triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, tập trung thành lập công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước, nơi có đông công nhân, nơi tiềm ẩn phức tạp trong quan hệ lao động.

- Đổi mới quy trình, thủ tục kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở theo hướng linh hoạt, chủ động, kịp thời, thiết thực. Nghiên cứu, triển khai phương thức vận động có tính thuyết phục cao, làm cho người lao động nhận thức đầy đủ về Công đoàn Việt Nam, quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn. Xây dựng, triển khai nhân rộng các mô hình hoạt động thiết thực, hiệu quả, để người lao động thấy rõ lợi ích của mình khi trở thành đoàn viên để gia nhập tổ chức công đoàn.

- Sửa đổi, ban hành các văn bản về cơ chế hỗ trợ, khen thưởng các tập thể,

cá nhân liên quan đến công tác phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân tỉnh, các ngành chức năng như: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội, Ban Quản lý Khu kinh tế Đông Nam, Công an... để nắm bắt, khảo sát, điều tra, dự báo tình hình công nhân lao động và doanh nghiệp chưa có tổ chức công đoàn, xây dựng kế hoạch vận động, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

6. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

- Tranh thủ sự chỉ đạo của cấp ủy, phối hợp với chính quyền, cơ quan chuyên môn đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp để nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hoạt động công đoàn. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng và tăng cường hoạt động đối thoại, thương lượng, ký kết thỏa ước lao động tập thể, kỹ năng tranh tụng; thực hiện tốt quy chế dân chủ tại nơi làm việc; hoạt động giám sát, phản biện xã hội; tư vấn pháp luật, hỗ trợ pháp lý và tham gia giải quyết hiệu quả các tranh chấp lao động, đình công.

- Tích cực đổi mới phương pháp hoạt động, tác phong làm việc của cán bộ công đoàn, nhất là cấp cơ sở và cấp trên trực tiếp cơ sở; tăng cường kết nối, hỗ trợ giữa công đoàn cấp trên với công đoàn cấp dưới; giữa công đoàn cơ sở với đoàn viên, người lao động; kiên quyết chống quan liêu, hình thức và bệnh thành tích trong hoạt động công đoàn.

- Phối hợp với các cấp ủy về công tác tổ chức cán bộ công đoàn, đặc biệt là công tác đề bạt, điều động, luân chuyển chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, đảm bảo tính ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ chủ chốt công đoàn tỉnh Nghệ An. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế thu hút, ưu tiên bố trí cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trưởng thành từ cơ sở và phong trào công nhân.

7. Phát huy vai trò nòng cốt của tổ chức công đoàn trong tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; thực hiện tốt công tác phát triển đảng viên trong doanh nghiệp

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp số 13-CTr/ĐĐ TLD – TU, ngày 26/04/2021 giữa Đảng đoàn Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An giai đoạn 2021-2025; Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, giai đoạn 2021 - 2025.

- Đảng đoàn Liên đoàn Lao động tỉnh chủ động ký kết, triển khai, thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ban Thường vụ các huyện, thành, thị ủy để có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở. Quan tâm thành lập tổ chức công đoàn để tạo tiền đề thành lập tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội khác; tích cực tham gia công tác phát triển đảng viên, bồi dưỡng công nhân, người lao động đủ tiêu chuẩn vào Đảng.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị cho đoàn viên, công nhân lao động; đề nghị với cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan chuyên môn quy hoạch, đào tạo, bố trí, tạo điều kiện cho cán bộ, đoàn viên,

công nhân lao động ưu tú, đủ tiêu chuẩn tham gia cấp ủy đảng, hội đồng nhân dân các cấp, bổ nhiệm làm lãnh đạo địa phương, ngành và quản lý doanh nghiệp.

- Tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, thường xuyên và kiên quyết đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng và tổ chức công đoàn, gắn với thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới”.

- Tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Công đoàn các cấp ban hành quy định cụ thể về trách nhiệm, nội dung, phương pháp, quy trình tham gia góp ý đối với Đảng, chính quyền, bảo đảm dân chủ, công khai, khách quan, trung thực, có tính xây dựng.

8. Nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, vận động đoàn viên, CCVCLĐ thi đua học tập, lao động sáng tạo, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội

- Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp với người sử dụng lao động nhằm thúc đẩy các phong trào thi đua, gắn với thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng”, hướng mạnh về cơ sở, bám sát nhiệm vụ chính trị tại ngành, địa phương, doanh nghiệp và chủ đề thi đua giai đoạn 2020 - 2025 “Đổi mới sáng tạo, thi đua thúc đẩy năng suất lao động, phát triển bền vững đất nước”.

- Đổi mới việc phát động và triển khai phong trào thi đua theo hướng thiết thực, hiệu quả, sát hợp từng đối tượng, từng lĩnh vực. Gắn tiêu chí thi đua với triển khai có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của CCVCLĐ toàn tỉnh. Nâng cao trách nhiệm của ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện các phong trào thi đua, cuộc vận động; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đoàn viên, CCVCLĐ, nhất cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp. Theo dõi, lựa chọn, giới thiệu các mô hình hay, cách làm hiệu quả để nhân rộng, học tập và làm theo.

- Triển khai đồng bộ các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương theo Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Tiếp tục phát triển phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” sát hợp với từng khu vực, từng đối tượng, trọng tâm là “Năng suất cao hơn, chất lượng tốt hơn” trong khu vực sản xuất kinh doanh; phong trào “Tham mưu giỏi, phục vụ tốt” trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hiệu quả công tác và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tiếp tục đổi mới công tác tổng kết, đánh giá phong trào thi đua, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, trọng tâm là người lao động trực tiếp và các tập thể lao động quy mô nhỏ. Chú trọng

phát hiện, nhân rộng điển hình tiên tiến, mô hình hoạt động hiệu quả, lan toả trong các cấp công đoàn và toàn xã hội.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế thi đua, khen thưởng, các tiêu chí đánh giá thi đua trong hệ thống công đoàn của tỉnh phù hợp với tình hình mới.

9. Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn

- Tham mưu với các cấp uỷ đảng, chủ động phối hợp với cơ quan chức năng địa phương (Ngành thuế, LĐTB&XH, Bảo hiểm xã hội, Công an...), triển khai quyết liệt các giải pháp để thu đúng, thu đủ và kịp thời, chống thất thu kinh phí và đoàn phí công đoàn. Theo dõi, đôn đốc, kiến nghị xử lý vi phạm trong công tác thu kinh phí công đoàn tại các doanh nghiệp.

- Kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế về quản lý sử dụng tài chính công đoàn phù hợp với các quy định pháp luật Nhà nước và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đáp ứng yêu cầu hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

- Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả nguồn tài chính, tài sản công đoàn; chú trọng đến việc chi cho nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, cán bộ công đoàn và người lao động, chăm lo nâng cao đời sống cho đoàn viên, người lao động; hạn chế hoạt động không thiết thực, tốn kém.

- Duy trì các nguồn lực hiện có, thu kinh phí, đoàn phí công đoàn; sắp xếp, đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động, tính tự chủ của các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh tế công đoàn để tạo nguồn lực; khuyến khích xã hội hóa để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn tích lũy tại các cấp công đoàn.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của uỷ ban kiểm tra công đoàn các cấp. Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực trong các cấp công đoàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Liên đoàn Lao động tỉnh

- Triển khai thực hiện các nội dung được phân công theo kế hoạch số 58-KH/TU ngày 12/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Nghệ An về thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc xây dựng kế hoạch; đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch trong các cấp công đoàn toàn tỉnh.

- Các ban Liên đoàn Lao động tỉnh và đơn vị cơ sở trực thuộc liên quan căn cứ nội dung chương trình hành động, chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh các đề án, chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện.

- Giao Ban Tuyên giáo – Nữ công chủ trì, phối hợp với các ban chuyên đề theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả việc triển khai kế hoạch, tham mưu việc sơ kết, tổng kết theo yêu cầu.

2. Các Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, công đoàn ngành, công đoàn cơ sở trực thuộc.

- Căn cứ chương trình hành động của Liên đoàn Lao động tỉnh và chỉ đạo của cấp ủy đảng, xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai, thực hiện đến các công đoàn cơ sở.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm báo cáo kết quả thực hiện với Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

Trên đây là Chương trình hành động Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW, ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới”. Yêu cầu các Liên đoàn Lao động huyện, thành, thị, Công đoàn ngành, Công đoàn cơ sở trực thuộc và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai, thực hiện; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh (*Qua Ban Tuyên giáo – Nữ công*) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng LĐLĐ Việt Nam (để b/c);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c);
- Ban DV, TG, TC và Văn phòng TU (để b/c);
- UBND tỉnh, Sở KHĐT, LĐTB&XH,
Ban QL KKTĐN (để p/h);
- Ủy viên BCH LĐLĐ tỉnh; (để chỉ đạo);
- LĐLĐ các huyện, thành, thị, CĐ ngành; } (để t/h)
- Các đơn vị trực thuộc, CDCSTT;
- Các Ban LĐLĐ tỉnh;
- Lưu VP, Ban TGNC/ LĐLĐ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Kha Văn Tám